

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-40/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 20 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 21/01/2026 đến ngày 30/01/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục tăng cường kèm front lạnh đến 23-24/01 ổn định và suy yếu, khoảng ngày 26-27/01 được tăng cường trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 20/01/2026							Ngày 21/01/2026							Ngày 22/01/2026						Ngày 23/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	19	1	89	NW	1	98		26	12	89	N	2	78		18	23	94	N	3		19	23	91	N	2	
Hoài Ân	20	1	88	N	1	93		27	0	9	N	2	68		20	23	80	N	4		20	23	80	N	3	
Hoài Nhơn	20	0	9	NW	2	93		27	0	7	NW	2	66		20	23	92	N	5		20	23	92	N	4	
Phù Mỹ	20	0	5	N	2	94		27	0	6	N	3	66		19	24	92	N	6		20	23	92	N	4	
Phù Cát	21	0	9	N	2	93		28	0	8	N	2	61		20	25	93	N	6		21	24	87	N	5	
An Nhơn	19	0	13	W	2	98		27	0	12	W	2	66		20	24	90	N	5		20	24	80	N	4	
Vĩnh Thạnh	19	0	13	N	2	95		26	0	6	N	2	71		19	23	85	NE	4		19	22	80	NE	4	
Tây Sơn	20	0	10	NW	1	94		28	0	7	W	2	64		20	24	81	N	5		21	23	92	N	5	
Vân Canh	19	0	8	N	2	95		28	0	10	N	3	70		19	24	85	N	5		19	23	82	NE	4	
Tuy Phước	20	0	8	NW	1	94		28	0	5	W	2	64		20	25	92	N	5		21	23	87	N	5	
Cát Tiến	21	0	14	W	1	98		27	0	10	W	2	68		20	24	80	N	4		21	23	80	N	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 20/01/2026							Ngày 21/01/2026							Ngày 22/01/2026						Ngày 23/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	21	0	9	W	1	98		27	0	11	W	2	68		20	24	90	N	4		21	23	89	N	3	
Pleiku	14	0	12	NE	2	86		24	0	9	NE	3	58		13	23	19	E	6		16	23	12	E	6	
Đak Đoa	14	0	12	NE	2	86		24	0	12	NE	3	58		13	23	17	E	6		17	23	15	E	6	
Mang Yang	14	0	14	E	4	85		24	0	12	E	4	61		14	23	15	NE	6		16	23	19	E	6	
Ia Ly	16	0	14	E	2	78		27	0	7	E	2	53		15	27	18	NE	6		17	27	12	NE	6	
Ia Grai	17	0	5	E	2	69		28	0	13	E	3	40		16	28	11	E	3		18	27	13	E	5	
Đức Cơ	18	0	9	E	3	72		30	0	9	E	3	38		17	29	12	E	4		19	28	16	E	5	
Chư Prông	16	0	12	E	5	86		25	0	13	E	5	53		15	24	14	E	6		17	23	17	E	6	
Ia Mơ	16	0	10	E	5	86		25	0	11	E	5	53		15	24	17	E	6		17	23	17	E	6	
Chư Sê	15	0	13	E	1	90		26	0	13	NE	2	52		15	24	13	E	6		18	24	19	E	6	
Chư Puh	18	0	11	E	6	89		27	0	5	E	6	49		18	26	13	E	8		19	26	18	E	8	
Kbang	16	0	6	N	2	96		25	0	14	NE	3	76		16	24	16	NE	5		17	24	91	NE	5	
An Khê	17	0	11	N	3	93		25	0	8	NE	4	63		17	24	12	NE	7		18	23	81	NE	7	
Đak Pơ	16	0	9	N	2	95		25	0	7	NE	3	63		16	24	18	NE	6		18	23	82	NE	7	
Kông Chro	18	0	6	N	4	93		27	0	13	N	4	59		18	25	19	NE	7		19	24	86	NE	8	
Ayun Pa	19	0	8	S	1	95		30	0	10	E	1	51		19	29	18	NE	5		22	29	14	E	5	
Ia Pa	20	0	5	E	3	91		29	0	10	NE	3	55		20	27	15	NE	7		22	27	10	NE	6	
Phú Thiện	19	0	7	SE	1	92		30	0	7	E	2	50		20	29	14	NE	7		23	29	19	NE	6	
Phú Túc	20	0	8	SW	2	90		30	0	5	-	0	50		20	29	15	NE	3		22	29	19	E	4	

Địa điểm	Ngày 24/01/2026				Ngày 25/01/2026				Ngày 26/01/2026				Ngày 27/01/2026				Ngày 28/01/2026				Ngày 29/01/2026				Ngày 30/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	18	24	77		17	25	76		17	26	21		18	27	16		19	27	32		17	27	30		17	27	25		36
Hoài Ân	19	25	79		19	26	73		19	28	27		18	28	25		20	29	33		18	27	25		18	27	38		18
Hoài Nhơn	20	24	78		18	26	26		18	27	21		18	27	18		20	28	28		17	27	35		17	27	30		19
Phù Mỹ	19	25	81		19	26	21		19	27	25		19	28	27		20	28	38		18	27	29		18	27	39		13
Phù Cát	20	26	28		19	27	27		19	28	24		19	29	23		20	30	36		18	29	28		18	29	33		9
An Nhơn	20	25	84		19	26	84		18	27	28		18	27	18		19	27	28		18	28	28		18	28	36		13
Vĩnh Thạnh	18	24	75		18	24	29		17	27	19		17	28	24		18	28	28		17	28	31		17	28	28		10
Tây Sơn	21	26	82		20	27	29		19	27	16		19	28	27		20	29	25		19	28	25		19	28	31		15
Vân Canh	19	26	76		18	27	76		18	27	25		19	28	23		19	29	35		17	28	29		17	28	33		20
Tuy Phước	20	26	83		20	27	16		19	28	29		20	28	21		20	29	35		20	28	39		20	28	27		15
Cát Tiến	20	25	79		20	26	70		19	26	19		20	26	18		20	27	26		20	27	36		20	27	34		21
Quy Nhơn	20	25	71		20	26	74		19	26	29		20	26	24		20	27	35		20	27	34		20	27	30		21
Pleiku	14	24	23		14	23	28		13	24	19		13	26	23		14	26	25		14	27	29		14	27	27		0
Đak Đoa	14	24	22		14	23	20		13	24	29		13	27	19		15	26	35		15	28	29		15	28	30		0
Mang Yang	14	24	21		14	23	18		14	24	25		14	25	25		16	25	31		15	26	35		15	26	39		0
Ia Ly	16	28	27		14	28	18		13	28	25		13	29	16		14	30	27		14	30	25		14	30	31		0
Ia Grai	17	28	23		16	28	27		16	28	23		16	29	25		17	30	31		17	29	38		17	29	25		0
Đức Cơ	17	29	23		17	29	21		17	29	15		17	30	27		18	30	30		18	30	38		18	30	31		0
Chư Prông	15	25	18		15	25	23		15	26	26		15	27	23		16	27	33		16	28	27		16	28	29		0
Ia Mơ	15	25	16		15	25	24		15	26	28		15	27	17		16	27	35		16	28	29		16	28	26		0
Chư Sê	15	26	17		15	25	24		15	26	18		15	28	15		16	28	29		16	28	35		16	28	33		0
Chư Puh	18	28	27		18	28	23		17	29	15		17	29	29		18	29	37		17	30	30		17	30	38		0

Địa điểm	Ngày 24/01/2026				Ngày 25/01/2026				Ngày 26/01/2026				Ngày 27/01/2026				Ngày 28/01/2026				Ngày 29/01/2026				Ngày 30/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	24	76		16	24	28		15	24	18		14	26	17		16	25	26		14	27	35		14	27	39		7
An Khê	17	24	19		17	24	23		16	25	27		16	27	24		17	27	39		16	27	25		16	27	34		4
Đak Pơ	17	24	26		16	24	22		15	25	25		15	26	29		16	26	35		16	27	31		16	27	30		3
Kông Chro	18	25	22		18	26	21		17	26	22		16	28	21		17	28	31		17	28	27		17	28	31		2
Ayun Pa	20	29	26		19	29	16		17	30	21		19	30	29		19	30	34		19	30	30		19	30	30		1
Ia Pa	20	27	20		20	29	24		19	30	29		19	30	29		20	30	39		19	30	39		19	30	37		1
Phú Thiện	21	29	20		20	30	17		18	30	22		19	30	22		20	30	28		19	30	25		19	30	26		0
Phú Túc	21	29	29		19	30	28		18	30	27		20	30	18		21	30	32		20	30	36		20	30	37		1

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 21/01/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar